

BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP NHÀ NƯỚC
Mã số KC 10 - 16

NGHIÊN CỨU SỨC KHOẺ TÂM THẦN
CỦA NGƯỜI VIỆT NAM
TRONG THỜI KỲ CHUYỂN SANG CƠ CHẾ
KINH TẾ THỊ TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
CÁC GIẢI PHÁP CAN THIỆP

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI
PGS.TS. TRẦN VIỆT NGHỊ

CƠ QUAN CHỦ TRÌ
VIỆN SỨC KHOẺ TÂM THẦN - BỆNH VIỆN BẠCH MAI

6497
05/9/2007

HÀ NỘI – 2005

CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐỀ TÀI

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI

VIỆN SỨC KHOẺ TÂM THẦN

CƠ QUAN PHỐI HỢP NGHIÊN CỨU

VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH Y TẾ

VIỆN Y HỌC LAO ĐỘNG VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

BỆNH VIỆN BẠCH MAI

Thời gian thực hiện : 10/2001 – 4/2005

Kinh phí được phê duyệt : 1.500.000.000 đồng

Kinh phí được cấp thực tế : 1.500.000.000 đồng

BAN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

- | | |
|-------------------------------------|---------------|
| 1. <i>PGS.TS. Trần Viết Nghị</i> | Chủ nhiệm |
| 2. <i>PGS.TS. Nguyễn Viết Thiêm</i> | Phó chủ nhiệm |

BAN THƯ KÝ VÀ CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA CHÍNH

<i>TS. Lã Thị Bưởi</i>	Thư ký
<i>PGS. TS. Nguyễn Bạch Ngọc</i>	Thư ký
<i>TS. Trần Thị Bình An</i>	Thành viên
<i>ThS. Trần Thanh Hà</i>	Thành viên
<i>ThS. Đinh Đăng Hoè</i>	Thành viên
<i>ThS. Nguyễn Hữu Chiến</i>	Thành viên
<i>CN. Đặng Viết Lương</i>	Thành viên

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Bộ KH và CN, chương trình KC 10 đã cho phép chúng tôi được tiến hành nghiên cứu đề tài KC10-16.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn: Ban giám đốc bệnh viện Bạch Mai và các phòng ban của bệnh viện. Ban giám hiệu, bộ môn Tâm thần trường đại học Y Hà Nội. Ban lãnh đạo viện sức khỏe tâm thần, viện chiến lược và chính sách y tế, viện Y học lao động và vệ sinh môi trường đã tạo điều kiện giúp đỡ chúng tôi trong quá trình thực hiện đề tài này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

1. Ban lãnh đạo công ty Gang thép Thái Nguyên. Ban lãnh đạo, ban y tế, Nhà máy luyện gang, luyện cốc, luyện cán thép Gia Sàng Thái Nguyên
2. Ban giám đốc Nhà máy thủy điện Hòa Bình
3. Ban lãnh đạo Bộ tư lệnh Lãng Bặc
4. Ban giám đốc tổng công ty vận tải Hà Nội và Ban giám đốc các xí nghiệp xe buýt : Thủ Đô, Thăng Long, 10 tháng 10, Hà Nội
5. Cục hàng không dân dụng Việt Nam. Trung tâm quản lý bay Việt Nam, cụm cảng hàng không phía Nam, cụm cảng hàng không phía Bắc. Trung tâm y tế hàng không Việt Nam
6. Trung tâm y tế dự phòng đường sắt, các xí nghiệp đầu máy xe lửa: Hà Nội Sài Gòn, Vinh, Hà Lào.
7. Ban giám đốc Bệnh viện tâm thần TW I , TW II, Hà Nội
8. Ban giám đốc bệnh viện chống lao Phạm Ngọc Thạch. Bệnh viện lao và các bệnh phổi(K74), viện chống lao Trung Ương.
9. Ban giám đốc công ty xuất nhập khẩu thủy sản II, Quảng Ninh, Ban giám đốc công ty xuất nhập khẩu thủy sản Minh Phú Cà Mau
10. Ban giám đốc công ty da giày Hà Nội(Hanshoes), sở y tế Đồng Nai, công ty giày TAEKWANG Biên Hòa Đồng Nai
11. Tổng công ty dệt may Việt Nam. Bệnh viện dệt may Việt Nam. Công ty dệt may minh khai, công ty may Lê Trực, Việt Tiến

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể cán bộ công nhân viên của các ngành, các cơ sở, nơi chúng tôi đến nghiên cứu đã tạo mọi điều kiện, đã hợp tác cùng chúng tôi hoàn thành tốt quá trình nghiên cứu. Đã đưa ra được những đề xuất hợp lý, hoàn chỉnh để bảo vệ và chăm sóc tốt sức khỏe người lao động nhằm mục tiêu cuối cùng nâng cao năng suất và chất lượng thúc đẩy sự phát triển đáp ứng được nền công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn các Giáo Sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ, Bác sĩ, các nhà nghiên cứu, nhân viên y tế, các cơ sở cộng tác, đã không tiếc sức mình làm việc cùng chúng tôi tiến hành nghiên cứu thành công đề tài này.

SẢN PHẨM CỦA ĐỀ TÀI

1. Luận văn thạc sỹ của bác sỹ Trần Như Minh Hằng - Chuyên ngành tâm thần.
 - Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ lâm sàng rối loạn lo âu của công nhân may ở công ty may Lê Trực và Minh Khai – TP Hà Nội.
 - Bảo vệ tại Đại học Y Hà Nội.
2. Một luận án tiến sỹ của Th.s Đặng Huy Hoàng – Chuyên ngành Y tế công cộng:
 - Nghiên cứu nguy cơ căng thẳng nghề nghiệp ảnh hưởng tới một số biểu hiện SKTT của người lao động trong ngành dệt may.
 - Chuẩn bị bảo vệ.
3. Một báo cáo tại hội nghị khoa học của trường Đại học Y Hà Nội 2004.
4. Đã công bố 6 công trình trên tạp chí Đại học Y Hà Nội và Chuyên đề tâm thần học quốc gia.
5. Hai tài liệu giáo dục sức khỏe tâm thần:
 - Sức khỏe tâm thần cho nhân viên y tế phục vụ bệnh nhân tâm thần.
 - Sức khỏe tâm thần cho công nhân công ty gang thép Thái Nguyên.

MỤC LỤC

	Trang
ĐẶT VẤN ĐỀ	1
Chương 1. TỔNG QUAN	3
1.1. Stress và sức khoẻ tâm thần	3
1.2. Điều kiện lao động và stress nghề nghiệp	13
1.1.1. Điều kiện lao động	13
1.1.2. Stress nghề nghiệp	15
1.1.3. Các chỉ số đánh giá Stress nghề nghiệp	17
1.1.4. Stress nghề nghiệp và sức khoẻ tâm thần- gánh nặng không xác định và dấu mặt	23
1.3. Dự phòng và can thiệp nhằm cải thiện sức khoẻ tâm thần	23
1.4. Định hướng chiến lược và chính sách về SKTT	24
1.4.1. Tổ chức y tế thế giới và chiến lược SKTT	24
1.4.2. Chiến lược SKTT của khu vực Tây Thái Bình Dương	26
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	27
2.1. Đối tượng nghiên cứu	27
2.1.1. Chọn ngành	27
2.1.2. Chọn địa điểm nghiên cứu	27
2.1.3. Chọn cỡ mẫu	27
2.1.4. Tiêu chuẩn chọn đối tượng	28
2.1.5. Tiêu chuẩn loại trừ	28
2.2. Phương pháp nghiên cứu	28
2.2.1. Thiết kế nghiên cứu	28
2.2.2. Điều tra phỏng vấn	28
2.2.3. Nghiên cứu trạng thái chức năng cơ thể	29
2.2.4. Xác định các rối loạn liên quan sức khoẻ tâm thần	30
2.2.5. Nghiên cứu can thiệp	35
2.2.6. Qui trình nghiên cứu	35
2.2.7. Nghiên cứu viên	36
2.2.8. Phương pháp hạn chế sai số	36
2.3. Xử lý số liệu	36
2.4. Đạo đức trong nghiên cứu	37
	38

Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm điều kiện môi trường và quá trình lao động của các ngành nghề	38
3.1.1. Cơ khí luyện kim	38
3.1.2. May mặc	38
3.1.3. Chế biến thuỷ sản	39
3.1.4. Giày da	40
3.1.5. Lái tàu hoả	40
3.1.6. Lái xe buýt	41
3.1.7. Vận hành công trình	41
3.1.8. Kiểm soát không lưu	42
3.1.9. Chuyên ngành tâm thần	43
3.1.10. Chuyên ngành lao & phổi	44
3.2. Trạng thái chức năng của người lao động	44
3.2.1. Cơ khí luyện kim	44
3.2.2. May mặc	49
3.2.3. Chế biến thuỷ sản	54
3.2.4. Giày da	59
3.2.5. Lái tàu hoả	64
3.2.6. Lái xe buýt	68
3.2.7. Vận hành công trình	73
3.2.8. Kiểm soát không lưu	77
3.2.9. Chuyên ngành tâm thần	82
3.2.10. Chuyên ngành lao & phổi	88
3.2.11. Đánh giá chung về điều kiện lao động và trạng thái chức năng của người lao động trong các ngành nghề	92
3.3. Rối loạn tâm thần ở người lao động	99
3.3.1. Cơ khí luyện kim	99
3.3.2. May mặc	102
3.3.3. Chế biến thuỷ sản	106
3.3.4. Giày da	110
3.3.5. Lái tàu hoả	113
3.3.6. Lái xe buýt	116
3.3.7. Vận hành công trình	119
3.3.8. Kiểm soát không lưu	123

3.3.9. Chuyên ngành tâm thần	125
3.3.10. Chuyên ngành lao & phổi	129
3.3.11. Tổng hợp các kết quả khám lâm sàng	132
3.4. Giải pháp can thiệp	145
3.4.1. Xây dựng giải pháp can thiệp	145
3.4.2. Đánh giá hiệu quả can thiệp thử	148
Chương 4. BÀN LUẬN	160
4.1. Những yếu tố không thuận lợi/nguy cơ do điều kiện môi trường và đặc điểm của quá trình lao động	160
4.1.1. Cơ khí luyện kim	160
4.1.2. May mặc	161
4.1.3. Chế biến hải sản	162
4.1.4. Giấy da	163
4.1.5. Lái tàu hoả	165
4.1.6. Lái xe buýt	167
4.1.7. Vận hành công trình	169
4.1.8. Kiểm soát không lưu	171
4.1.9. Chuyên ngành tâm thần	173
4.1.10. Chuyên ngành lao & phổi	175
4.2. Mức độ căng thẳng trạng thái chức năng của người lao động	177
4.3. Kết quả khám lâm sàng	184
4.3.1. Về tỷ lệ các rối loạn tâm thần trong các quần thể nghiên cứu	184
4.3.2. Về tỷ lệ lao động nam và nữ mắc các RLTT	186
4.3.3. Về phân bố các RLTT theo tuổi	187
4.3.4. Về phân bố các RLTT theo trình độ văn hoá	187
4.3.5. Về các RLTT và thâm niên công tác	187
4.3.6. Về phân bố các loại RLTT	188
4.3.7. Về các bệnh cơ thể ở người có RLTT	188
4.3.8. Các yếu tố nghề nghiệp, gia đình và xã hội	190
4.3.9. Về đặc điểm lâm sàng chung các RLTT	191
4.3.10. Về tình hình nghiện rượu và hút thuốc lá	192
4.4. Hiệu quả bước đầu của việc áp dụng thử nghiệm giải pháp can thiệp	192
4.4.1. Cách lựa chọn giải pháp can thiệp	192

4.4.2. Các triệu chứng lâm sàng sau can thiệp	193
KẾT LUẬN	198
KHUYẾN NGHỊ	201
TÀI LIỆU THAM KHẢO	202
PHỤ LỤC	

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

CBNV	Cán bộ nhân viên	NT	Nội tiết
CBTS	Chế biến thủy sản	PGC	Phó giao cảm
CFE	Tần số nhấp nháy tới hạn	RLĐKNT	Rối loạn điều khiển nhịp tim
CKLK	Cơ khí luyện kim	RLDT	Rối loạn dẫn truyền
CN	Công nhân	RLGN	Rối loạn giấc ngủ
CNLP	Chuyên ngành Lao & Phổi	RLTT	Rối loạn tâm thần
CNTT	Chuyên ngành tâm thần	SCNN	Sang chấn nghề nghiệp
CSCT	Chỉ số căng thẳng	SCTT	Sang chấn tâm thần
CSCY	Chỉ số chú ý	SN	Suy nhược
CSTKTHNT	Chỉ số thống kê toán học nhịp tim	TB	Trung bình
D-C-X	Da, cơ, xương	TC	Trầm cảm
GC	Giao cảm	TCVSCP	Tiêu chuẩn vệ sinh cho phép
ĐKLĐ	Điều kiện lao động	TD	Theo dõi
ĐTĐ	Điện tâm đồ	TGPX	Thời gian phản xạ
ĐVĐK	Đơn vị điều kiện	TH	Tiêu hoá
GD	Giấy da	THA	Tăng huyết áp
HA	Huyết áp	TKTU	Thần kinh trung ương
HH	Hô hấp	TKTHNT	Thống kê toán học nhịp tim
KSKL	Kiểm soát không lưu	TKTL	Thần kinh tâm lý
LĐ	Lao động	TKTV	Thần kinh thực vật
LA	Lo âu	TM	Tim mạch
LTH	Lái tàu hoả	TMCBCT	Thiếu máu cục bộ cơ tim
LXB	Lái xe buýt	TN	Tiết niệu
MM	May mặc	TPHCM	Thành phố Hồ Chí Minh
MTLĐ	Môi trường lao động	VTLĐ	Vị trí lao động
NLK	Nghề luyện kim		